

# XU HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA THỦ TỤC MẶC CẢ THỨ TỘI TRONG TỔ TỤNG HÌNH SỰ

HOÀNG ANH TUYÊN\* - NGUYỄN KHẮC MINH TÂM\*\*

*Tóm tắt: Mặc cả thú tội có vai trò rất quan trọng trong hệ thống tư pháp hình sự. Bài viết nghiên cứu mặc cả thú tội trong pháp luật một số quốc gia; đánh giá những ưu điểm, hạn chế của thủ tục này và chỉ ra xu hướng phát triển, hoàn thiện thủ tục mặc cả thú tội trên thế giới, từ đó góp phần nâng cao hiệu quả áp dụng thủ tục mặc cả thú tội trong tố tụng hình sự.*

*Từ khóa: Mặc cả thú tội; thương lượng nhận tội; tố tụng hình sự*

*Ngày nhận bài: 11/7/2025; Biên tập xong: 23/7/2025; Duyệt đăng: 25/7/2025*

## DEVELOPMENT TRENDS OF PLEA BARGAINING IN CRIMINAL PROCEDURE

**Abstract:** Plea bargaining plays a crucial role in the criminal justice system. This article examines regulations of plea bargaining in several nations; evaluates its advantages and limitations; identifies global trends in its development and improvement to enhance the effectiveness of plea bargaining application in criminal procedure.

**Keywords:** Plea bargaining; plea agreement; criminal procedure

**Received:** Jul 11th, 2025; **Editing completed:** Jul 23rd, 2025; **Accepted for publication:** Jul 25th, 2025

### Đặt vấn đề

Mặc cả thú tội, với các tên gọi khác như “thương lượng nhận tội”, “đàm phán thú tội”, “chế độ khoan hồng”, không chỉ là thủ tục tố tụng hình sự mà còn là nguyên tắc giải quyết vụ án hình sự, là chế định, cao hơn nữa, nó đã trở thành một phương thức giải quyết vụ án hình sự, thay thế cho việc phải qua các trình tự, thủ tục tố tụng với đầy đủ các chủ thể tiến hành, tham gia tố tụng. Trong thủ tục này, người phạm tội đồng ý nhận tội để đổi lại được áp dụng tội danh, mức hình phạt nhẹ hơn hoặc những lợi ích pháp lý khác nhằm tăng cường hiệu quả điều tra, truy tố, xét xử, rút ngắn quá trình giải quyết vụ án, giảm tải công việc cho hệ thống tư pháp và đảm bảo quyền lợi của các bên liên quan.

Mặc cả thú tội là một chế định tương đối mới nhưng đã được áp dụng rộng rãi và có vai trò quan trọng trong tố tụng hình sự ở nhiều quốc gia trên thế giới. Tuy nhiên, tính chất và mức độ áp dụng có sự khác biệt rõ rệt giữa hai hệ thống pháp luật chính là

Common Law (Thông luật) và Civil Law (Dân luật). Tại các quốc gia theo hệ thống Common Law như Hoa Kỳ, Anh, Canada và Úc, mặc cả thú tội được xem là cơ chế xử lý án hình sự chủ đạo, giúp giảm tải đáng kể cho hệ thống Tòa án. Tại các quốc gia theo hệ thống Civil Law như Đức, Pháp và Ý, do ưu tiên nguyên tắc tìm kiếm sự thật và công bằng, chế định này được tiếp cận thận trọng và có xu hướng hạn chế hơn với phạm vi và cách thức áp dụng chặt chẽ nhằm bảo vệ nguyên tắc tố tụng công bằng<sup>1</sup>.

### 1. Mặc cả thú tội trong pháp luật một số quốc gia trên thế giới

#### 1.1. Mặc cả thú tội trong hệ thống thông luật

Hoa Kỳ là quốc gia đi đầu trong việc áp dụng và phát triển thủ tục mặc cả thú tội, đây

\*Email: Hoanganhtuyen04@gmail.com

Tiến sĩ, Phó Hiệu trưởng, Trường Đại học Kiểm sát

\*\*Email: Nguyenkhacminhtam@gmail.com

Sinh viên lớp K9B, Trường Đại học Kiểm sát

<sup>1</sup> Paolini, G., Kantorowicz-Reznichenko, E., & Voigt, S., “Plea bargaining procedures worldwide: Drivers of introduction and use”, *Journal of Empirical Legal Studies*, 2023, <https://doi.org/10.1111/jels.12406>.

là cơ chế chủ đạo để xử lý hơn 90% các vụ án hình sự. Thay vì đưa ra xét xử theo thủ tục thông thường, hơn 97% các vụ án cấp liên bang và 94% các vụ án cấp bang được giải quyết thông qua thủ tục này, giúp giảm tải đáng kể cho hệ thống Tòa án. Anh áp dụng một cách mềm dẻo hơn, tập trung vào việc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hợp tác với cơ quan điều tra. Trong khi đó, Scotland và Nam Phi tuy không áp dụng mặc cả thứ tội theo kiểu Mỹ nhưng vẫn có một hệ thống giảm nhẹ hình phạt cho những người nhận tội sớm. Cụ thể, Công tố viên có quyền đề nghị giảm tới một phần ba hình phạt nếu bị cáo nhận tội ngay từ giai đoạn đầu.

### 1.2. Mặc cả thứ tội trong hệ thống dân luật

Mặc dù truyền thống pháp luật châu Âu không khuyến khích thương lượng nhận tội, ưu tiên xét xử công khai, nhấn mạnh vào thẩm vấn và điều tra chính thức, nhưng nhiều quốc gia đã bắt đầu áp dụng một số hình thức thương lượng nhận tội để giải quyết án nhanh hơn. Pháp áp dụng hệ thống “mặc cả thứ tội” một cách thận trọng, luôn nhấn mạnh việc duy trì các nguyên tắc pháp lý và bảo đảm tính minh bạch trong tố tụng. Đức áp dụng một dạng thương lượng nhận tội có kiểm soát chặt chẽ, gọi là Absprachen vào năm 2009. Luật năm 2009 chính thức hóa hình thức này với các điều kiện nghiêm ngặt: Thủ tục phải diễn ra công khai tại phiên tòa, không được thương lượng về mức độ phạm tội và Thẩm phán có quyền từ chối thỏa thuận nếu thấy không công bằng. Ý sửa đổi Bộ luật Tố tụng hình sự năm 1988 cho phép thương lượng nhận tội với tên gọi “patteggiamento”. Khác với Hoa Kỳ, patteggiamento không cho phép thương lượng về tội danh mà chỉ thương lượng về mức án không quá 5 năm tù. Thẩm phán có quyền từ chối nếu thỏa thuận không công bằng và bị cáo không bị coi là có tiền án nếu thương lượng thành công. Thống kê cho thấy, từ năm 1990 đến năm 1998, patteggiamento đã giải quyết từ 17-21% các vụ án tại Tòa án xét xử tội nhẹ và từ 34-42%

tại các Tòa án cấp trung<sup>2</sup>. Tây Ban Nha cũng sử dụng một hình thức tương tự, ước tính có từ 15-30% các vụ án được giải quyết bằng sự đồng thuận<sup>3</sup>.

### 1.3. Mặc cả thứ tội trong các quốc gia khác

Các nước như Nga, Trung Quốc, Nhật Bản và các quốc gia Mỹ Latinh đã bắt đầu áp dụng một số cải tiến của chế định mặc cả thứ tội nhằm nâng cao hiệu quả xử lý và giảm tải cho hệ thống tư pháp. Nga đã tiến hành cải cách tố tụng hình sự từ năm 2001, trong đó giới thiệu một dạng thương lượng nhận tội áp dụng cho các tội danh nhẹ và trung bình. Tuy nhiên, việc áp dụng thủ tục này ở Nga vẫn còn nhiều thách thức<sup>4</sup>. Ở Trung Quốc, mặc cả thứ tội được thể hiện dưới hình thức chế độ khoan hồng khi nhận tội và chấp nhận hình phạt. Đây là một biện pháp quan trọng trong cải cách tư pháp hình sự, được thể chế hóa trong Luật Tố tụng hình sự vào năm 2018 sau một thời gian thí điểm tại 18 thành phố. Nhật Bản bắt đầu áp dụng thương lượng nhận tội từ năm 2016, chủ yếu trong các vụ án liên quan đến tham nhũng và tội phạm kinh tế. Trong khi đó, Bulgaria từng áp dụng một hệ thống giải quyết vụ án theo sự đồng thuận, chiếm khoảng 36,6% số vụ án từ năm 2000 đến 2005<sup>5</sup>. Các nước trong khu vực Mỹ Latinh, mặc dù có truyền thống luật dân sự nhưng đã chịu ảnh hưởng từ hệ thống Anh - Mỹ. Trong hai thập kỷ qua, nhiều quốc gia như Argentina và Chile đã cải cách tố tụng hình sự và sử dụng thương lượng nhận tội để giảm án nhưng vẫn dưới sự giám sát chặt chẽ của Tòa án. Argentina áp dụng mô hình lai giữa Mỹ và châu Âu, cho phép thương lượng nhận tội có giới hạn cho các tội danh

<sup>2</sup> Thaman, S. C., “Plea-Bargaining, Negotiating Confession and Consensual Resolution of Criminal Cases”. *Electronic Journal of Comparative Law*, 11(3)/2007.

<sup>3</sup> Thaman, S. C., *lđđ*.

<sup>4</sup> Semukhina, O. B., Reynolds, K. M., “Plea bargaining implementation and acceptance in modern Russia: A disconnect between the legal institutions and the citizens”, *International Criminal Justice Review*, 19(4)/2009, p. 412-441, <https://doi.org/10.1177/1057567709352314>.

<sup>5</sup> Thaman, S. C., *lđđ*.

nhẹ và trung bình với điều kiện Thẩm phán phải phê duyệt. So sánh tại tỉnh Argentina Tierra del Fuego, có tới 81,69% các vụ án giải quyết bằng thủ tục mặc cả thú tội được kết án, cao hơn đáng kể so với 67,02% các vụ án xét xử theo thủ tục thông thường<sup>6</sup>. Trong khi đó, một số nước như *Brazil* và *Mexico* vẫn hạn chế thủ tục này do lo ngại lạm dụng và vi phạm quyền của bị cáo.

## 2. Ưu điểm, hạn chế của thủ tục mặc cả thú tội

### 2.1. Những ưu điểm

*Giảm tải cho hệ thống tư pháp, tiết kiệm thời gian, nhân lực và kinh phí:* Một trong những lợi ích lớn nhất của mặc cả thú tội là giúp hệ thống tư pháp vận hành hiệu quả hơn bằng cách giảm số vụ án phải đưa ra xét xử. Nếu tất cả các vụ án hình sự đều phải trải qua quá trình xét xử đầy đủ, Tòa án sẽ bị quá tải nghiêm trọng, làm chậm quá trình xét xử và có thể dẫn đến tồn đọng án kéo dài. Giải quyết vụ án qua đầy đủ các trình tự, thủ tục tố tụng có thể kéo dài nhiều tháng, thậm chí nhiều năm, trong khi mặc cả thú tội giúp giảm thời gian xử lý chỉ còn vài ngày. Ở Hoa Kỳ, hơn 90% vụ án hình sự được giải quyết thông qua mặc cả thú tội, giúp giảm tải đáng kể cho hệ thống tư pháp, tăng hiệu quả xử lý vụ án. Hệ thống tư pháp hình sự có giới hạn về số lượng Thẩm phán, Công tố viên, luật sư bào chữa, nhân viên tòa án và phòng xử án. Nếu mỗi vụ án đều phải xét xử đầy đủ, nhu cầu về nhân sự và cơ sở vật chất sẽ vượt quá khả năng đáp ứng. Các Công tố viên có thể tập trung vào những vụ án nghiêm trọng thay vì phải dành thời gian cho những vụ án ít nghiêm trọng<sup>7</sup>.

*Đẩy nhanh tiến độ giải quyết án, bảo đảm công lý:* Tồn đọng án kéo dài có thể khiến bị can, bị cáo bị tạm giam lâu hơn trước khi được xét xử, đồng thời làm giảm khả năng truy tố tội phạm do các nhân chứng có thể

quên các tình tiết của vụ án hoặc khó thu thập chứng cứ hơn. Mặc cả thú tội giúp giải quyết nhanh các vụ án, đảm bảo công lý được thực thi kịp thời<sup>8</sup>.

*Tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội nhận mức án nhẹ hơn:* Hình phạt mà bị can, bị cáo được hưởng thông qua mặc cả thú tội là “một món hời” và rõ ràng thấp hơn hẳn so với mức hình phạt mà đáng lẽ bị cáo đó sẽ “có nguy cơ cao” là phải gánh chịu nếu theo trình tự xét xử đầy đủ, có bồi thẩm đoàn. Ở nghĩa này, rõ ràng “mặc cả thú tội” đưa đến một bản án có lợi cho bị cáo so với các bản án theo thủ tục thông thường.

*Tối đa hóa hiệu quả của hình phạt, giúp Công tố viên truy tố nhiều tội phạm hơn:* Dù có sự nhượng bộ về mức án trong quá trình thỏa thuận nhận tội nhưng hệ thống này vẫn giúp tối đa hiệu quả của hình phạt, nhiều tội phạm hơn bị trừng phạt thay vì bị bỏ qua do hệ thống quá tải. Nếu mọi vụ án đều phải xét xử đầy đủ, Công tố viên sẽ phải chọn lọc và chỉ đưa ra Tòa những vụ chắc chắn có thể buộc tội được, còn những vụ án, chứng cứ yếu hơn có thể bị bỏ qua. Với mặc cả thú tội, ngay cả những vụ án có chứng cứ không mạnh cũng có thể tuyên phạt được, thay vì vụ án bị đình chỉ. Đồng thời, nếu mỗi vụ án phải ra Tòa, Công tố viên chỉ có thể xử lý một số lượng hạn chế vụ án trong một khoảng thời gian nhất định. Với mặc cả thú tội, họ có thể nhanh chóng giải quyết nhiều vụ án hơn, đảm bảo rằng tất cả những người phạm tội đều phải chịu trách nhiệm trước pháp luật<sup>9</sup>.

*Thúc đẩy hợp tác từ bị can, bị cáo và bảo vệ quyền lợi của bị hại:* Một số bị can, bị cáo có thể cung cấp thông tin về tội phạm lớn hơn để đổi lấy một thỏa thuận nhận tội. Điều này giúp các cơ quan tư pháp khám phá nhiều vụ án hơn, bắt giữ thêm các đồng phạm hoặc triệt phá các tổ chức tội phạm<sup>10</sup>, và bảo vệ quyền lợi của bị hại, bởi trong một số trường hợp, nạn nhân có thể nhận được bồi thường

<sup>6</sup> Thaman, S. C., Tlđđ.

<sup>7</sup> Howe, S. W., “The value of plea bargaining”, *Oklahoma Law Review*, 58(4)/2005, p. 599, <https://digitalcommons.law.ou.edu/olr/vol58/iss4/3>.

<sup>8</sup> Howe, S. W., Tlđđ.

<sup>9</sup> Howe, S. W., Tlđđ.

<sup>10</sup> Howe, S. W., Tlđđ.

nhanh hơn nếu vụ án được giải quyết bằng thương lượng nhận tội.

### 2.2. Những hạn chế

*Thiếu tính minh bạch trong quá trình thương lượng:* Thương lượng nhận tội thường diễn ra trong các cuộc đàm phán kín giữa Công tố viên và luật sư bào chữa, với rất ít sự giám sát từ Tòa án hoặc công chúng. Điều này dẫn đến nguy cơ tiêu cực như thiên vị, tham nhũng hoặc áp lực từ các yếu tố bên ngoài<sup>11</sup>. Một số vấn đề liên quan đến tính minh bạch bao gồm: Không có tiêu chí rõ ràng cho việc quyết định mức giảm án; tạo ra nguy cơ thiên vị hoặc lợi ích cá nhân ảnh hưởng đến quyết định của Công tố viên. Các cuộc thương lượng không được ghi lại trong hồ sơ chính thức, làm giảm khả năng kiểm tra và giám sát. Công tố viên có thể ưu ái bị cáo có quyền lực hoặc tài chính, tạo ra sự bất bình đẳng trong áp dụng luật pháp.

*Nguy cơ vi phạm quyền lợi của bị cáo:* Tuy thương lượng nhận tội có thể mang lại lợi ích cho cả hệ thống tư pháp và bị cáo nhưng cũng tiềm ẩn nguy cơ làm giảm quyền lợi của bị cáo, đặc biệt là những người có điều kiện kinh tế hoặc hiểu biết pháp luật hạn chế. Điều này có thể dẫn đến việc bị cáo này cảm thấy áp lực phải nhận tội để tránh các hình phạt nghiêm khắc hơn nếu vụ án được đưa ra xét xử. Thực tế ở Mỹ, mức án trung bình cho các bị cáo trong các vụ án ma túy liên bang chấp nhận thỏa thuận nhận tội là 05 năm và 04 tháng, trong khi mức án trung bình cho các bị cáo đưa ra xét xử là 16 năm<sup>12</sup>. Bị cáo thường phải từ bỏ nhiều quyền tố tụng quan trọng như quyền xét xử công khai, quyền giữ im lặng, quyền đối chất nhân chứng và thậm chí là quyền kháng cáo ngay cả khi có bằng chứng mới.

<sup>11</sup> Bibas, S., "Plea bargaining outside the shadow of trial", *Harvard Law Review*, 117(8)/2004, 2463-2547, <https://www.jstor.org/stable/4093305>.

<sup>12</sup> Rakoff, J. S., "Why innocent people plead guilty", *The New York Review of Books*, 2014, <https://www.nybooks.com/articles/2014/11/20/why-innocent-people-plead-guilty>.

*Nguy cơ án oan sai và thiếu kiểm soát chất lượng bằng chứng:* Thương lượng nhận tội có thể làm giảm động lực kiểm tra tính hợp lệ của bằng chứng do cả Công tố viên và bị cáo đều có xu hướng đạt thỏa thuận nhanh chóng thay vì điều tra kỹ lưỡng. Điều này có thể dẫn đến các hệ quả nghiêm trọng như: Bị cáo có thể nhận tội mà không có đủ chứng cứ chứng minh trách nhiệm hình sự, hay Công tố viên có thể không cảm thấy áp lực phải thu thập và trình bày bằng chứng đầy đủ tại Tòa án. Các nghiên cứu chỉ ra rằng nhiều trường hợp oan sai là kết quả của thương lượng nhận tội, đặc biệt khi bị cáo không có đủ thông tin hoặc chịu áp lực tâm lý mạnh<sup>13</sup>.

*Nguy cơ thiếu công bằng trong áp dụng hình phạt:* Một trong những vấn đề lớn nhất của thương lượng nhận tội là khả năng dẫn đến mức hình phạt không chính xác và không công bằng. Điều này bắt nguồn từ việc thương lượng diễn ra theo hướng xử lý riêng tư, thiếu sự tham gia của bên thứ ba trung lập và không có ý kiến trực tiếp từ nạn nhân. Một số hệ quả cụ thể bao gồm: Các mức án có thể không phản ánh đúng tính chất và mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; việc thiếu giám sát và hồ sơ chính thức dẫn đến nguy cơ bất bình đẳng trong thực thi pháp luật; hoặc những bị cáo có điều kiện tài chính tốt có thể thương lượng mức án nhẹ hơn so với những bị cáo yếu thế hơn<sup>14</sup>.

*Ảnh hưởng đến chính sách tư pháp hình sự:* Việc quá phụ thuộc vào thương lượng nhận tội có thể làm thay đổi cách thức vận hành của hệ thống tư pháp hình sự theo hướng bất lợi cho công lý, như: Công tố viên có xu hướng tập trung vào các vụ án dễ thương

<sup>13</sup> Dervan, L. E., & Edkins, V. A., "The innocent defendant's dilemma: An innovative empirical study of plea bargaining's innocence problem", *Journal of Criminal Law and Criminology*, 103(1)/2014, p. 01-48, <https://scholarlycommons.law.northwestern.edu/jclc/vol103/iss1/1>.

<sup>14</sup> Turner, J. I., "Plea bargaining, discretion, and the legitimacy of criminal law", *Notre Dame Law Review*, 96(3)/2021, 1519-1570, <https://scholarship.law.nd.edu/ndlr/vol96/iss3/2/>.

lượng thay vì điều tra chuyên sâu để đảm bảo xét xử công bằng; hệ thống tư pháp bị giảm động lực cải cách tư pháp do thương lượng nhận tội được coi là một giải pháp nhanh chóng nhưng không thực sự giải quyết được các vấn đề cơ bản về quyền lợi của bị cáo và công lý hình sự<sup>15</sup>.

### 3. Xu hướng phát triển của thủ tục mặc cả thú tội trên thế giới

#### 3.1. Hoàn thiện hành lang pháp lý và bảo đảm tính minh bạch

Mặc cả thú tội là công cụ quan trọng trong tố tụng hình sự nhưng cần được quản lý chặt chẽ để hạn chế rủi ro, lạm dụng. Các quốc gia cần xây dựng khung pháp lý rõ ràng, quy định chi tiết về điều kiện, thủ tục và giới hạn áp dụng. Cụ thể là:

*Quy định rõ quyền của bị cáo:* Bắt buộc bị cáo phải có luật sư khi tham gia mặc cả thú tội, đảm bảo họ hiểu rõ quyền lợi của mình và tránh bị ép buộc, hiểu rõ hậu quả pháp lý khi nhận tội.

*Tăng tính minh bạch, giảm nguy cơ thao túng:* Ghi âm hoặc ghi hình các cuộc thương lượng; công bố công khai số liệu về mặc cả thú tội, bao gồm tỷ lệ nhận tội, mức án đề nghị..., bảo đảm tính minh bạch, công khai và tránh tình trạng thao túng, giúp bị cáo và luật sư có cơ sở phản biện hợp lý và tăng cường giám sát xã hội<sup>16</sup>.

*Giới hạn phạm vi áp dụng:* Chỉ áp dụng cho một số tội danh nhất định; hạn chế mặc cả thú tội trong các vụ án nghiêm trọng, nhất là các vụ án đặc biệt nghiêm trọng. Giới hạn mức giảm án tối đa khi bị cáo nhận tội, tránh sự chênh lệch quá lớn giữa bản án sau thương lượng và bản án sau xét xử<sup>17</sup>.

<sup>15</sup> Duce, Mauricio. (2024), "Plea bargaining and the risk of wrongful convictions: A comparative overview", *Research Handbook on Plea Bargaining and Criminal Justice*, [https://www.academia.edu/121961789/Plea\\_bargaining\\_and\\_the\\_risk\\_of\\_wrongful\\_convictions\\_a\\_comparative\\_overview](https://www.academia.edu/121961789/Plea_bargaining_and_the_risk_of_wrongful_convictions_a_comparative_overview).

<sup>16</sup> Turner, J. I., "Transparency in plea bargaining", *Notre Dame Law Review*, 96(3)/2021, 973-1032, <https://scholarship.law.nd.edu/ndlr/vol96/iss3/2/>.

#### 3.2. Cân bằng quyền lực và bảo vệ các bên

*Giảm chênh lệch quyền lực giữa Công tố viên và bị cáo:* Tăng cường vai trò của luật sư, yêu cầu Công tố viên công khai bằng chứng trước khi đề xuất thỏa thuận để đảm bảo quyền lợi của bị cáo; quy định đầy đủ, chặt chẽ nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Công tố viên cũng như các chuẩn mực đạo đức để ngăn chặn, hạn chế lạm quyền. Tăng cường vai trò của luật sư và yêu cầu Công tố viên công khai bằng chứng trước khi đề xuất thỏa thuận, bởi nếu thiếu quy định rõ ràng có thể dẫn đến sự không đồng nhất và thiếu công bằng trong quá trình thương lượng<sup>18</sup>.

*Bảo vệ bị cáo:* Thiết lập cơ chế kiểm tra độc lập (ví dụ như Thẩm phán xem xét lại thỏa thuận) và yêu cầu Công tố viên chứng minh cơ sở buộc tội. Cần thiết lập các biện pháp giám sát hiệu quả nhằm hạn chế nguy cơ bị cáo bị ép buộc hoặc chịu bất lợi.

*Bảo vệ quyền lợi của nạn nhân:* Nạn nhân cần được tham gia vào quá trình thương lượng nhận tội để đảm bảo quyền lợi của mình. Có thể cho phép nạn nhân phát biểu ý kiến về thỏa thuận trước khi được phê duyệt; cho phép nạn nhân phản đối thỏa thuận nếu mức án quá nhẹ, không tương xứng với mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; hoặc xây dựng các chương trình hòa giải giữa bị cáo và nạn nhân nhằm tìm kiếm sự công bằng cho cả hai bên.

#### 3.3. Nâng cao năng lực hệ thống tư pháp

Đào tạo chuyên sâu cho Công tố viên, Thẩm phán, luật sư về kỹ năng đàm phán và đạo đức nghề nghiệp<sup>19</sup>. Thiết lập cơ chế giám

<sup>17</sup> American Bar Association (2023), *ABA Plea Bargain Task Force releases report on fairness in plea bargaining*, <https://www.americanbar.org/news/abanews/aba-news-archives/2023/02/plea-bargain-task-force>.

<sup>18</sup> Bibas, S., "The hidden law of plea bargaining", *Columbia Law Review*, 118(5)/2019, 1303-1360, <https://columbialawreview.org/content/the-hidden-law-of-plea-bargaining>.

<sup>19</sup> American Bar Association (2023), *Plea bargain task force report*, <https://www.americanbar.org/content/dam/aba/publications/criminaljustice/plea-bargain-tf-report.pdf>.

sát đa cấp: Kết hợp giám sát nội bộ (từ cơ quan tư pháp) và bên ngoài (tổ chức xã hội)<sup>20</sup>.

### 3.4. Ứng dụng công nghệ thông tin

*Số hóa quy trình:* Sử dụng nền tảng trực tuyến để lưu trữ hồ sơ, theo dõi và giám sát quá trình thương lượng.

*Blockchain (công nghệ chuỗi khối) và AI (trí tuệ nhân tạo):* Áp dụng blockchain để đảm bảo tính bất biến của thỏa thuận; AI phân tích dữ liệu pháp lý, dự báo xu hướng và hỗ trợ ra quyết định. Indonesia đã xây dựng một mô hình mặc cả thú tội minh bạch, hiệu quả, nhanh chóng và không tốn kém thông qua việc sử dụng công nghệ blockchain. Việc sử dụng công nghệ blockchain có thể cung cấp đầu ra và kết quả đầy đủ trong việc giải quyết tội phạm, vì bất kỳ dữ liệu, thông tin, khiếu nại và báo cáo nào được nhập dựa trên từng khối sẽ được tự động tích hợp vào các giá trị công bằng, chắc chắn về mặt pháp lý và lợi ích công cộng như một công cụ ra quyết định độc lập và có trách nhiệm cho các cơ quan chức năng<sup>21</sup>.

### 3.5. Xu hướng toàn cầu và triển vọng

Xu hướng toàn cầu hiện nay cho thấy sự mở rộng của cơ chế thương lượng nhận tội; tuy nhiên, các quốc gia áp dụng cơ chế này với những biện pháp giám sát nghiêm ngặt nhằm đảm bảo tính minh bạch và công bằng trong tố tụng hình sự. Thống kê cho thấy chỉ một tỷ lệ nhỏ các vụ án hình sự (khoảng 2%) thực sự được đưa ra xét xử tại Tòa án, trong khi phần lớn các vụ án được giải quyết thông qua cơ chế thương lượng. Các Tòa án trên thế giới đang đối mặt với thách thức xử lý hàng chục nghìn vụ án, bao gồm cả tội phạm nghiêm trọng và tội phạm ít nghiêm trọng. Vì vậy, thương lượng nhận

tội tiếp tục là một xu hướng chủ đạo trong tương lai.

Các quốc gia theo hệ thống thông luật như Mỹ, Anh tiếp tục mở rộng cơ chế này nhưng tăng kiểm soát, ví dụ như yêu cầu Thẩm phán phê duyệt thỏa thuận. Trong khi đó, trong hệ thống dân luật, các nước châu Âu (Pháp, Đức) và châu Á (Nhật Bản, Hàn Quốc) lại đề cao tính minh bạch; thận trọng áp dụng với quy định chặt chẽ, tập trung vào một số loại tội phạm nhất định, đặc biệt là các tội phạm kinh tế, tội phạm công nghệ cao và tội phạm xuyên biên giới nhằm hạn chế nguy cơ lạm dụng và bảo vệ quyền lợi của các bên liên quan.

Điều chỉnh pháp luật xuyên biên giới, hài hòa thủ tục thương lượng: Trong bối cảnh toàn cầu hóa và gia tăng tội phạm xuyên quốc gia, đặc biệt là các tội phạm tài chính, tham nhũng và tội phạm chiến tranh, hệ thống pháp luật của các quốc gia phải điều chỉnh linh hoạt hơn để tăng cường hợp tác trong tố tụng hình sự. Việc áp dụng thương lượng nhận tội tại nhiều quốc gia đang tạo tiền đề cho sự hài hòa hóa pháp luật giữa các hệ thống tư pháp khác nhau, đặc biệt là trong việc xử lý tội phạm quốc tế. Quá trình này có thể dẫn đến sự hình thành các chuẩn mực quốc tế về thương lượng nhận tội, giúp đảm bảo sự công bằng và hiệu quả trong thực thi pháp luật trên phạm vi toàn cầu.

### Kết luận

Mặc cả thú tội có nguồn gốc từ hệ thống tư pháp hình sự Hoa Kỳ và đã phát triển thành một công cụ quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả tố tụng. Trong những năm qua, cơ chế này đã được nhiều quốc gia tiếp nhận và điều chỉnh theo đặc thù hệ thống pháp luật của mình, với mức độ áp dụng và hình thức triển khai khác nhau. Cơ chế mặc cả thú tội có tác động sâu rộng đến quá trình xét xử, công lý hình sự cũng như quyền lợi của bị cáo. Một mặt, mặc cả thú tội giúp giảm tải áp lực cho hệ thống tư pháp, tiết kiệm nguồn lực và đẩy nhanh tiến trình xét xử; mặt khác,

<sup>20</sup> Vera Institute of Justice (2020), *In the shadows: A review of the research on plea bargaining*, <https://vera-institute.files.svdcn.com/production/downloads/publications/in-the-shadows-plea-bargaining.pdf>.

<sup>21</sup> Sinaga, H. D. P., & Bolifaar, A. H. (2020), "Blockchain adoption for plea bargaining of corporate crime in Indonesia", *Proceedings of the 2020 International Conference on Information Management and Technology (ICIMTech)*, <https://dl.acm.org/doi/10.1145/3390566.3391680>.

cơ chế này cũng tiềm ẩn những rủi ro nhất định liên quan đến tính công bằng và bảo vệ quyền lợi của bị cáo, đặc biệt khi có nguy cơ ép buộc hoặc lạm dụng quyền lực từ phía cơ quan tố tụng. Do đó, việc triển khai mặc cả thú tội đòi hỏi cơ chế giám sát chặt chẽ nhằm đảm bảo sự tự nguyện của bị cáo và duy trì nguyên tắc công bằng, minh bạch trong hệ thống tư pháp.

Sự khác biệt giữa hệ thống luật dân sự và luật thông luật trong áp dụng mặc cả thú tội chủ yếu thể hiện qua mức độ linh hoạt, vai trò của cơ quan tư pháp và quyền hạn của các bên tham gia tố tụng. Trong khi các quốc gia theo hệ thống thông luật thường cho phép thương lượng mang tính tự do với vai trò quyết định lớn của Công tố viên, thì các nước theo hệ thống dân luật có xu hướng áp dụng mô hình với sự giám sát chặt chẽ hơn của Tòa án nhằm hạn chế nguy cơ lạm dụng. Trong bối cảnh toàn cầu hóa, sự giao thoa giữa hai hệ thống ngày càng rõ nét, với nhiều quốc gia đang điều chỉnh mô hình mặc cả thú tội để phù hợp hơn với yêu cầu thực tiễn và đặc thù pháp lý của quốc gia mình.

Vì vậy, việc nghiên cứu và điều chỉnh thủ tục này một cách phù hợp sẽ giúp cân bằng giữa lợi ích tố tụng và quyền lợi của các bên liên quan. Thực tiễn từ nhiều quốc gia cho thấy, quá trình triển khai mặc cả thú tội cần được thực hiện có kiểm soát với những cơ chế bảo vệ nhằm đảm bảo hệ thống tư pháp không chỉ hoạt động hiệu quả mà còn duy trì được tính công bằng và chính danh. Đối với Việt Nam, việc tiếp thu, quy định và áp dụng mặc cả thú tội cần được cân nhắc kỹ lưỡng, có sự tham gia thiết kế và vận hành của nhiều bên liên quan và chỉ khi có một nền tư pháp minh bạch, công bằng và hiệu quả, cơ chế mặc cả thú tội mới thực sự phát huy tác dụng trong việc bảo vệ quyền lợi của các bên và đảm bảo công bằng, công lý trong xã hội./.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. American Bar Association (2023), *Plea bargain task force report*, [\[dam/aba/publications/criminaljustice/plea-bargain-tf-report.pdf\]\(https://www.americanbar.org/content/dam/aba/publications/criminaljustice/plea-bargain-tf-report.pdf\);](https://www.americanbar.org/content/</a></p></div><div data-bbox=)

2. American Bar Association (2023), *ABA Plea Bargain Task Force releases report on fairness in plea bargaining*, <https://www.americanbar.org/news/abanews/aba-news-archives/2023/02/plea-bargain-task-force>;

3. Bibas, S., "Plea bargaining outside the shadow of trial", *Harvard Law Review*, 117(8)/2004, 2463-2547;

4. Bibas, S., "The hidden law of plea bargaining", *Columbia Law Review*, 118(5)/2019, 1303-1360;

5. Dervan, L. E., & Edkins, V. A., "The innocent defendant's dilemma: An innovative empirical study of plea bargaining's innocence problem", *Journal of Criminal Law and Criminology*, 103(1)/2014;

6. Duce, M. (2024), "Plea bargaining and the risk of wrongful convictions: A comparative overview", *Research Handbook on Plea Bargaining and Criminal Justice*, [https://www.academia.edu/121961789/Plea\\_bargaining\\_and\\_the\\_risk\\_of\\_wrongful\\_convictions\\_a\\_comparative\\_overview](https://www.academia.edu/121961789/Plea_bargaining_and_the_risk_of_wrongful_convictions_a_comparative_overview);

7. Howe, S. W., "The value of plea bargaining", *Oklahoma Law Review*, 58(4)/2005;

8. Paolini, G., Kantorowicz-Reznichenko, E., & Voigt, S., "Plea bargaining procedures worldwide: Drivers of introduction and use", *Journal of Empirical Legal Studies*, 2023;

9. Rakoff, J. S. (2014), "Why innocent people plead guilty", *The New York Review of Books*, <https://www.nybooks.com/articles/2014/11/20/why-innocent-people-plead-guilty>;

10. Semukhina, O. B., Reynolds, K. M., "Plea bargaining implementation and acceptance in modern Russia: A disconnect between the legal institutions and the citizens", *International Criminal Justice Review*, 19(4)/2009;

11. Sinaga, H. D. P., & Bolifaar, A. H. (2020), "Blockchain adoption for plea bargaining of corporate crime in Indonesia", *Proceedings of the 2020 International Conference on Information Management and Technology (ICIMTech)*;

12. Thaman, S. C., "Plea-Bargaining, Negotiating Confession and Consensual Resolution of Criminal Cases". *Electronic Journal of Comparative Law*, 11(3)/2007;

13. Turner, J. I., "Plea bargaining, discretion, and the legitimacy of criminal law", *Notre Dame Law Review*, 96(3)/2021, 1519-1570;

14. Turner, J. I., "Transparency in plea bargaining", *Notre Dame Law Review*, 96(3)/2021, 973-1032;

15. Vera Institute of Justice (2020), *In the shadows: A review of the research on plea bargaining*, <https://vera-institute.files.svdcdn.com/production/downloads/publications/in-the-shadows-plea-bargaining.pdf>.